

Số: 009/BC-TMNMN

Nhà Bè, ngày 06 tháng 01 năm 2023

BÁO CÁO
Sơ kết học kỳ I thực hiện nhiệm vụ
Năm học 2022 – 2023

A. BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ TRONG HỌC KỲ 1

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

1. Đặc điểm tình hình chung:

Nhân sự: 38 người, trong đó:

Ban giám hiệu: 03 người

Giáo viên: 25 người, trong đó hợp đồng ngoài: 01 giáo viên

Nhân viên: 10 người, trong đó hợp đồng ngoài: 03 nhân viên.

2. Những thuận lợi:

Được sự quan tâm của Lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Nhà Bè chỉ đạo trong công tác chuyên môn, quản lý nhân sự, tài chính, chuyên đề, kiểm tra nội bộ, công tác giáo dục pháp luật.

Chính quyền địa phương quan tâm về công tác tuyển sinh, các ban ngành đoàn thể phối hợp tốt trong việc vận động trẻ 5 tuổi ra lớp đạt 100%.

Ban đại diện Cha mẹ học sinh thực hiện tốt công trình xã hội hóa trải cỏ nhân tạo sân trường tạo điều kiện cho trẻ hoạt động.

Nhà trường đã sửa chữa, trang bị bổ sung một số kệ đồ chơi, tủ cặp phục vụ cho trẻ.

Đội ngũ giáo viên đạt trình độ trên chuẩn và đạt chuẩn, thực hiện tốt việc nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ, thành phần nhân viên có tinh thần trách nhiệm cao. Tất cả các CB, CC, VC đều có sự đoàn kết trong công tác khi thực hiện nhiệm vụ giáo dục của đơn vị.

3. Khó khăn:

Một số giáo viên mới, chưa qua hợp đồng lao động đúng vị trí việc làm nên chưa có nhiều kinh nghiệm trong công tác.

Hệ thống máy móc qua nhiều năm sử dụng, có hư hỏng nhiều, khó khăn trong việc cải tạo trang bị. Đặc biệt là phòng vi tính, phòng hoạt động chức năng của trẻ.

II. CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN SỐ LƯỢNG:

1. Tình hình phát triển nhóm, lớp:

Sĩ số học đầu năm học 2022-2023 toàn trường: 366 trẻ/12 lớp (10/9/2022);
Trong đó: Có 136 trẻ 5 tuổi.

Đến thời điểm báo cáo: Toàn trường có 372 trẻ/12 lớp (29/12/2022)

So với chỉ tiêu được giao từng độ tuổi đã đạt được như sau :

TT	NHÓM/ LỚP	CHỈ TIÊU	ĐẦU NĂM	HỌC KỲ I	GHI CHÚ
1	Nhóm nhà trẻ	2 nhóm/50 trẻ	48	49	
2	Mầm	3 lớp/90 trẻ	85	88	
3	Chồi	3 lớp/90 trẻ	97	97	
4	Lá	4 lớp/140 trẻ	136	138	
		12 nhóm, lớp/370	12 nhóm, lớp/366	12 nhóm, lớp/372	

2. Kết quả huy động trẻ 5 tuổi ra lớp (trẻ sinh năm 2017):

- Trẻ 5 tuổi ra lớp tại Trường MN Mạ Non: 138 trẻ (*danh sách trên phần mềm tuyển sinh đầu cấp*)

+ Trẻ địa phương ra lớp tại Mạ Non: 74 trẻ (*ấp 1, ấp 2, ấp 3, ấp 4, ấp 5, ấp 6*)

+ Trong huyện đến học: 13 trẻ (Nhơn Đức: 01; Thị Trấn: 11; Phước Kiển: 01)

+ Ngoài huyện đến học: 30 trẻ

+ Trẻ nơi khác đến học: 21 trẻ

3. Kết quả phổ cập trẻ 5 tuổi (trẻ sinh năm 2017):

- Vận động trẻ 5 tuổi tại địa phương ra lớp: 192 trẻ (*danh sách thường trú, tạm trú xã Phú Xuân giao*)

+ Học tại Mạ Non: 21 trẻ

+ Học nơi khác trong huyện: 83 trẻ

+ Học nơi khác ngoài huyện: 09 trẻ

+ Sai sót, bỏ địa phương, trùng tên: 79 trẻ

=> Số trẻ chưa ra lớp: 00 trẻ

=> Tỷ lệ trẻ ra lớp: 192/192, đạt 100%

4. Các biện pháp đã thực hiện:

Phát triển lớp và học sinh: Nhận trẻ theo kế hoạch biên chế lớp đã được Phòng Giáo dục và Đào tạo phê duyệt.

Huy động trẻ 5 tuổi ra lớp: Thực hiện kế hoạch tuyển sinh, gửi công văn đến Ủy ban nhân dân xã đề nghị xã phối hợp tuyên truyền, thông báo trong địa phương và dân thông báo tại trường, kết hợp với chuyên trách, các trường –phó ban ấp địa phương vận động trẻ 5 tuổi ra lớp.

Bài học kinh nghiệm và hướng phấn đấu trong học kỳ 2: Tiếp tục duy trì công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ tốt, tạo uy tín, làm tốt công tác vận động, gần gũi gần bó với phụ huynh có sự đồng viên giúp đỡ những trường hợp còn khó khăn nhằm duy trì trẻ 5 tuổi hoàn thành phổ cập giáo dục.

Trong học kỳ, trường không có trẻ khuyết tật học hòa nhập.

II. CHẤT LƯỢNG CHĂM SÓC, NUÔI DƯỠNG VÀ GIÁO DỤC TRẺ:

1. Công tác chăm sóc, nuôi dưỡng:

Nhà trường đã thành lập Ban chỉ đạo và xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn, thương tích trong cơ sở giáo dục mầm non theo Thông tư số 13/2010/TT-BGDĐT ngày 15/4/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

* Sức khỏe:

Phối hợp chặt chẽ với Trung tâm y tế dự phòng huyện Nhà Bè, trạm y tế xã Phú Xuân trong công tác phòng chống dịch bệnh, cho trẻ uống uống vitamin A, khám sức khỏe, tẩy giun trẻ lần 1.

Thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng, chống dịch bệnh cho trẻ tại trường.

Vệ sinh môi trường, đồ dùng đồ chơi bằng Cloramin B theo quy định.

100% trẻ được theo dõi sức khỏe bằng sổ sức khỏe và đảm bảo an toàn tuyệt đối.

Tổ chức cân đo và theo dõi hàng tháng đối với trẻ nhóm nhà trẻ, trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, dư cân béo phì, thấp còi, thể còi (vừa nhẹ cân vừa thấp còi); trẻ bình thường được theo dõi hàng quý.

- Kết quả:

- + Trẻ được khám sức khỏe đợt 1: 374/374; tỉ lệ 100% (ngày 01/11/2022)
- + Trẻ được tẩy giun: 356/356; tỉ lệ 100% (ngày 18/10/2022)
- + Trẻ được theo dõi biểu đồ (sổ sức khỏe): 372/372, tỉ lệ 100% (30/12/2022)
- + Vitamin A: 55/372 trẻ, tỉ lệ 14.78% (ngày 16/12/2022)

➤ Nuôi dưỡng:

Quản lý, công khai, chặt chẽ chất lượng bữa ăn của trẻ từ khâu tiếp nhận, chế biến, đến tổ chức cho trẻ ăn và lưu trữ hồ sơ, sổ sách chứng từ đầy đủ, thực hiện tốt việc tính khẩu phần ăn cho trẻ.

Mức thu tiền ăn đảm bảo nhu cầu khẩu phần dinh dưỡng Nhà trẻ từ 60-70%, Mẫu giáo từ 50% - 55%;

Tiếp tục hợp đồng công ty có uy tín, đảm bảo sử dụng nguồn thực phẩm, nguồn nước vệ sinh, an toàn bằng các biện pháp: Hợp đồng thực phẩm với các nơi đảm bảo an toàn và có trách nhiệm nếu có sự cố xảy ra.

Tăng cường kiểm tra giám sát như dự giờ chế biến thức ăn của cấp dưỡng, giờ ăn của lớp, nhắc nhở kịp thời những sai sót.

Thực hiện công khai thực đơn tuần, chi chợ, dự giờ ăn để phụ huynh được biết chất lượng bữa ăn của trẻ hàng ngày.

Tiền ăn trưa và xế là 27.000d/ngày/trẻ, tiền ăn sáng: 8.000d/ngày/trẻ.

- Kết quả:

- + Giảm SDD nhẹ cân: 06/07 trẻ; Tỉ lệ: 81,71%
- + Giảm SDD thấp còi: 02/03 trẻ; Tỉ lệ: 66,66%

- + Giảm DC-BP: 18/41 trẻ; Tỷ lệ: 43,9 %
- + Tự kiểm tra đánh giá vệ sinh, an toàn thực phẩm tại đơn vị: Tốt
- + Chất lượng nuôi dưỡng: Khẩu phần dinh dưỡng calo đạt: Kalo MG: 52.7%, NT: 62.69%.
- Đã kiểm tra tay nghề cấp dưỡng ở HKI: 3 tốt

2. Công tác giáo dục:

2.1. Nâng cao chất lượng quản lý và thực hiện chương trình giáo dục mầm non:

Xây dựng và thực hiện nội dung giáo dục theo bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi và chương trình giáo dục mầm non.

Phó hiệu trưởng quản lý việc xây dựng kế hoạch giáo dục và hướng dẫn giáo viên đánh giá chỉ số phát triển của trẻ 5 tuổi hàng tháng, nhà trẻ và 3, 4 tuổi hàng tháng đánh giá.

Đã bổ sung kệ đồ chơi, tủ cặp theo thông tư 02/2010/TT-BGD&ĐT ngày 11/2/2010 của Bộ Giáo dục và đào tạo và Thông tư 34 cho các lớp.

Thực hiện bổ sung trang thiết bị, mua sắm đồ dùng, học cụ cho các lớp kịp thời.

2.2. Bồi dưỡng chuyên đề:

- Thực hiện Chuyên đề cấp Huyện: Vận dụng phương pháp STEM, STEAM vào thực hiện chương trình giáo dục mầm non, tổ chức tại lớp Lá 3, cô phương Trúc thực hiện, có 71 lượt người tham dự vào ngày 24/11/2022

- Tăng cường công tác bồi dưỡng đội ngũ thông qua hình thức tổ chức cũng cố chuyên đề:

Thực hiện chuyên đề cấp trường:

+ Chuyên đề “Nâng cao chất lượng giáo dục phát triển vận động”, tổ chức 01 hoạt động ở lớp Chồi 1, mời các giáo viên của trường và cụm 4 tham dự, có 13 lượt người tham dự ngày 06/10/2022

- Thực hiện tập huấn lại, bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên về:

- + Bồi dưỡng xây dựng kế hoạch giáo dục theo Thông tư 51
- + Bồi dưỡng hồ sơ chăm sóc, nuôi dưỡng của lớp
- + Bồi dưỡng giáo viên về các kỹ năng vệ sinh cho trẻ Nhà trẻ và Mẫu giáo
- + Bồi dưỡng mô đun 31 quyền trẻ em, phòng, chống bạo hành và xử lý vi phạm về quyền trẻ em trong cơ sở giáo dục mầm non
- + Hướng dẫn xây dựng, sử dụng bộ công cụ đánh giá việc thực hiện chương trình giáo dục mầm non trong các cơ sở giáo dục mầm non
- + Hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục phát triển vận động cho trẻ mầm non
- + Bồi dưỡng tập huấn vận dụng phương pháp giáo dục stem/steam vào chương trình giáo dục mầm non
- + Bồi dưỡng chuyên môn xây dựng môi trường hoạt động giáo dục cho trẻ nhà trẻ

3. Chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non

3.1. Kết quả số tiết Trường đã kiểm tra, dự giờ:

Trường kiểm tra 12/25 GV (24 biên chế, 1 hợp đồng), hoạt động (giáo dục, chăm sóc, nuôi dưỡng)

Xếp loại	Hoạt động giáo dục		Hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng	
	Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %
Đạt tốt	58	79,45	17	1001
Đạt khá	14	19,18		
Đạt yêu cầu	01	1,37		
Chưa đạt yêu cầu				
Tổng cộng chung	73	100	17	100

3.2. Kết quả trẻ đạt chuyên cần:

Xếp loại	Chuyên cần Nhà trẻ	Chuyên cần mẫu giáo	Chuyên cần 5 tuổi
	Tỉ lệ (%)	Tỉ lệ (%)	Tỉ lệ (%)
Đạt	91.68	96.49	98.48
Chưa đạt			
Không đánh giá			

3.3. Kết quả Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường

Có 21/25 giáo viên tham gia phần thi thực hành và thi biện pháp.

Kết quả: đạt 21 giáo viên

3.4. Kết quả tổ chức hoạt động thao giảng:

12/12 lớp đăng ký tiết dạy tốt, tổ chức thao giảng mời phụ huynh đến tham dự cùng với trẻ.

Kết quả: 12 tiết thao giảng tốt, có 161 lượt phụ huynh tham dự.

III. CÔNG TÁC QUẢN LÝ

1. Xây dựng kế hoạch giáo dục:

Căn cứ kế hoạch của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Nhà Bè và Tổ Mầm non, Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch năm, tháng, tuần chi tiết cụ thể triển khai trong toàn trường thực hiện.

Giáo viên tự chủ động xây dựng kế hoạch theo Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 13 tháng 4 năm 2021 của Bộ GDĐT ban hành Chương trình giáo dục mầm non và Thông tư số 23/2010/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 7 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Bộ chuẩn phát triển trẻ em năm tuổi.

Ban giám hiệu, các tổ trưởng chuyên môn dự giờ thường xuyên góp ý, nhắc nhở kịp thời giúp các giáo viên hoàn chỉnh các hoạt động ngày càng tốt hơn.

2. Công tác phổ biến giáo dục pháp luật:

Xây dựng kế hoạch giáo dục pháp luật theo hướng dẫn của Bộ phận Pháp chế Phòng giáo dục và Đào tạo Nhà Bè, phân công Phó hiệu trưởng chuyên môn làm công tác pháp chế phổ biến giáo dục pháp luật hàng tháng, dán bản tin tuyên truyền, tổ chức hoạt động ngày pháp luật hàng tháng.

3. Công tác quản lý đội ngũ:

Việc bố trí, sử dụng đội ngũ: Nhà trường thực hiện phân công nhiệm vụ đúng vị trí việc làm, thực hiện thêm hợp đồng ngoài giáo viên, nhân viên nhằm đảm bảo duy trì hoạt động thường xuyên tại đơn vị, đảm bảo tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

Quản lý tốt hồ sơ CB, GV, NV theo qui định và lưu đầy đủ phiếu đánh giá công chức hàng năm.

Thực hiện kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ:

Nhà trường thực hiện theo kế hoạch và kết quả thi đua hàng năm để có chế độ ưu tiên chọn cử Giáo viên tham gia các lớp học do Trung tâm Bồi dưỡng chính trị tổ chức.

Năm học 2022-2023 trường có 02 giáo viên đang học lớp Trung cấp chính trị, 02 CBQL đang học thạc sĩ quản lý; 02 giáo viên đang học Đại học sư phạm mầm non.

4. Quản lý hành chính, tài chính, tài sản:

Hồ sơ sổ sách: Thực hiện đủ các loại hồ sơ sổ sách theo qui định.

Thu, chi các hạng mục theo qui định của tài chính, nhà trường sử dụng các nguồn kinh phí theo qui chế chi tiêu nội bộ và Nghị quyết của Hội Nghị CBCC.

Đầu tư xây dựng, sử dụng cơ sở vật chất kỹ thuật, bảo quản tài sản công: Nhà trường luôn tham mưu với các cấp Lãnh đạo để từng bước hoàn thiện dần các các trang thiết bị còn thiếu, bổ sung thiết bị, đồ chơi hư hỏng theo thông tư của Bộ giáo dục.

Trong HKI, đã thực hiện bổ sung, mua sắm, sửa chữa nhỏ tại đơn vị như sau: (tính từ hè 2022 đến cuối tháng 12/2022)

Nội dung	Số tiền	Ghi chú (nguồn kinh phí)
1. Sửa chữa nâng cấp (thuộc chủ động của trường)	137.189.500	PTSN
2. Sửa chữa máy móc phục vụ hoạt động đơn vị	17.500.000	PTSN
3. Trang bị đồ dùng bán trú đầu năm (bếp, các lớp)	75.093.000	Thiết bị bán trú
4. Trang bị kệ đồ chơi, tủ cặp cho lớp	26.400.000	PTSN
5. Vật rẻ tiền mau hỏng	24.952.000	Học phí

6. Mua học phẩm cho các lớp (PGD)	27.219.498	Học phẩm
7. Mua học phẩm cho các lớp	12.863.854	Học phẩm đồ dùng
Cộng	321.217.852	

Tổng cộng: Ba trăm hai mươi một triệu hai trăm mười bảy ngàn tám trăm năm mươi hai đồng.

Thực hiện đầy đủ chế độ chính sách cho CB, GV, NV theo quy định, như:

- Phụ cấp chức vụ theo Thông tư số 78/2005/TT-BNV ngày 10/8/2005 của Bộ Nội vụ và Thông tư số 33/2005/TT-BGD&ĐT ngày 08/12/2005 của Bộ Giáo dục & Đào tạo.

- Phụ cấp thêm giờ theo Thông tư liên tịch số 07/2013/TTLT/BGDĐT-BNV-BTC ngày 08/3/2013 về chế độ trả lương thêm giờ đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập.

- Phụ cấp ưu đãi nghề 35% theo Quyết định số 244/2005/QĐ-TTg ngày 06/10/2005 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo đang trực tiếp giảng dạy trong các cơ sở giáo dục công lập; Thông tư 04/2018/TT-BNV Hướng dẫn về thẩm quyền, thủ tục bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, thay thế và phụ cấp trách nhiệm công việc của kế toán trưởng, phụ trách kế toán của các đơn vị kế toán trong lĩnh vực kế toán nhà nước

- Phụ cấp thâm niên nghề thực hiện theo Nghị định số 77/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về chế độ phụ cấp thâm niên đối với nhà giáo.

- Phụ cấp khác (hỗ trợ 25%, 35%) thực hiện theo Nghị quyết số: 01/2014/NQ-HĐND ngày 14/06/2014 của Hội đồng Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

- Chi trợ cấp vùng sâu theo quyết định số 34/2011/QĐ-UBND ngày 03/6/2011 của chủ tịch UBND Thành Phố về việc trợ cấp cho CB-GV-CNV ngành giáo dục công tác ở các phường xã khó khăn trên địa bàn TP.Hồ Chí Minh

- Chi trợ cấp thu hút giáo viên mầm non theo NQ04/2017 thực hiện theo Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐND ngày 06/7/2017 của Hội đồng Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

- Hỗ trợ NQ01/2021/NQ-HĐND thực hiện theo Nghị quyết số 01/2021/NQ-HĐND ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Hội đồng Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Bên cạnh đó, nhà trường luôn thực hiện nghiêm túc về chế độ chính sách cho học sinh: Trong học kỳ trường có 02 học sinh thuộc diện chế độ chính sách

5. Công tác thi đua:

Thực hiện tiêu chuẩn thi đua, thống nhất trong Hội nghị cán bộ công chức hàng tháng CB,CC,VC tự chấm điểm thông qua các tổ trưởng; Hội đồng thi đua xét từng tháng.

6. Công tác tham mưu, xã hội hóa giáo dục:

Nhà trường đã thực hiện tốt công tác tham mưu với các cấp lãnh đạo qua việc sửa chữa:

- Chồng thấm mái bằng, khu vệ sinh lầu 1 và 2 phòng giáo viên.
- Sơn nước tường Hội trường.
- Nâng cấp sân trường, hành lang, dán mới đá chẻ, bồi những chỗ sạt lún tại sân trường.
- Cài tạo phòng thư viện, phòng vinh tính.
- Chồng thấm khu vệ sinh của trẻ.

Tham mưu và phối hợp tốt với lãnh đạo địa phương trong công tác vận động cho trẻ 5 tuổi ra lớp: Đạt 100%

Về công tác xã hội hóa giáo dục: Năm học 2022-2023 nhà trường thực hiện công trình vận động nguồn lực từ phụ huynh học sinh: Công trình cải tạo sân cỏ nhân tạo với kinh phí nguồn vận động tài trợ từ phụ huynh học sinh (số tiền: 72.576.000 đồng) do Ban đại diện cha mẹ học sinh trực tiếp thực hiện. Công trình hoàn tất và đưa vào sử dụng từ tháng 11/2022.

Bên cạnh, phụ huynh một số lớp còn hỗ trợ những vật liệu để làm đồ chơi cho trẻ hoạt động tại lớp như: giấy, thùng cạt tông, chai nhựa, lõi giấy, bìa cứng ...

7. Kết quả thực hiện đề án phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi :

Huy động 100% trẻ 5 tuổi thường trú tại địa phương ra lớp mẫu giáo (thời điểm 10/9/2022).

Kết quả toàn trường có 138 trẻ 5 tuổi đang học bán trú, đạt 100%.

8. Công tác kiểm tra:

Nhà trường xây dựng Quyết định, thành lập Ban kiểm tra nội bộ nhà trường, xây dựng kế hoạch kiểm tra các bộ phận, tự kiểm tra, kiểm tra việc chăm sóc, nuôi dưỡng của giáo viên.

Đã tổ chức triển khai và kiểm tra các hoạt động tại đơn vị theo kế hoạch đề ra.

Thực hiện kiểm tra sổ sách kế toán hàng tháng, ký duyệt sổ chi chợ hàng tuần, hàng ngày, duyệt thực đơn hàng tuần.

Trong HKI nhà trường đã đón đoàn thanh tra của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ chí Minh về thực hiện nội dung kiểm tra nội bộ và thực hiện quy định công khai trong nhà trường. Kết quả đạt Tốt.

9. Tham gia, tổ chức tốt các hội thi do ngành chỉ đạo

Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, xét chọn giáo viên dạy giỏi giải thưởng “Viên phần vàng” lần XIII, năm học 2022-2023: Đạt 21 giáo viên

Tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp Huyện, xét chọn giáo viên dạy giỏi giải thưởng “Viên phần vàng” lần XIII, năm học 2022-2023: 06 giáo viên tham gia dự thi (05 GV khối Lá, 01 GV khối Mầm).

Tích cực tham gia Hội thi “Tham mưu tốt-Dân vận khéo” do Ban Dân vận Huyện tổ chức: Đã đề cử 01 giáo viên, 01 nhân viên tham gia.

Tham gia gửi video dự thi Cuộc thi nhảy Flashmob “Rửa sạch bàn tay – Phòng ngay dịch bệnh”

10. Xây dựng trường Mầm non đạt chuẩn quốc gia

Xây dựng và phát triển Trường Mầm non Mạ Non đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2, chất lượng giáo dục cấp độ 3.

Nhà trường thực hiện báo cáo tự đánh giá, hoàn chỉnh hồ sơ minh chính lưu tại đơn vị, thực hiện cập nhật phần mềm đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục, nộp báo cáo về Sở GD và đăng ký đánh giá ngoài trong tháng 02/2023.

B. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ TRONG HỌC KỲ 2

Với những kết quả đã đạt được trong học kỳ I đơn vị sẽ tiếp tục phát huy để hoàn thành các nội dung trọng tâm sau:

- Về công tác phát triển số lượng, thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi:

Tiếp tục hoàn thiện các biểu mẫu, thực hiện tốt các báo cáo về Phòng Giáo dục theo qui định.

- Về công tác chuyên môn:

+ Tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp Huyện (phần thi biện pháp)

+ Thực hiện các chuyên đề cấp trường:

Nhà trường phối hợp với phụ huynh trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ

Tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ

Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm

Xây dựng môi trường hoạt động trong lớp hiệu quả cho trẻ

Tổ chức hoạt động trải nghiệm cho trẻ ở trường mầm non

Phát triển bài tập trò chơi Trong hoạt động làm quen chữ viết cho trẻ từ 3-6 tuổi

+ Thực hiện bộ công cụ đánh giá thực hiện chương trình giáo dục

+ Thực hiện đánh giá tay nghề giáo viên, cấp dưỡng

+ Học tập và hoàn thành hồ sơ Bồi dưỡng thường xuyên theo quy định

+ Thực hiện công trình vườn rau cho bé

+ Tổ chức Hội thi môi trường xanh cấp trường

+ Tổ chức lễ hội mùa xuân 2023, Hùng Vương, tổng kết-phát thưởng, tri ân cho trẻ 5 tuổi.

+ Hoàn thành phổ cập mầm non trẻ 5 tuổi.

+ Đánh giá Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng theo chuẩn; đánh giá giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp.

- Về công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ:

+ Tiếp tục tuyên truyền cho phụ huynh có sự phối hợp tốt chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng, dư cân, béo phì; phấn đấu giảm SDDNC, SDDTC cuối năm đạt 60%, giảm SDD toàn trường dưới 1%).

- Về công tác quản lý:

+ Hoàn thiện cơ sở vật chất, sửa chữa trường lớp, môi trường giáo dục

+ Chăm lo chế độ, chính sách cho đội ngũ CB, GV, NV. Theo dõi thực hiện chế độ nâng lương thường niên, thâm niên nhà giáo, nâng lương trước hạn theo quy định.

+ Tiếp tục duy trì chất lượng về hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ, xây dựng Trường đạt Chất lượng giáo dục cấp độ 3, và Chuẩn quốc gia mức 2 theo tiêu chuẩn quy định. Chỉ đạo các bộ phận thu thập lưu trữ dữ liệu, hồ sơ minh chứng; chủ động bổ sung cải tạo cơ sở vật chất, chuẩn bị đón đoàn đánh giá của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về đánh giá Trường chuẩn Quốc gia trong HKII.

+ Tiếp tục triển khai thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

+ Tiếp tục thực hiện công tác tự kiểm tra, kiểm tra giáo viên, kiểm tra chất lượng làm việc của từng bộ phận trong nhà trường.

+ Theo dõi và thực hiện chuẩn thang điểm thi đua, hoàn chỉnh hồ sơ sổ sách các bộ phận và đón đoàn chấm thi đua cuối năm học 2022-2023.

+ Thực hiện bình xét thi đua theo đăng ký đầu năm học.

+ Tổ chức Tổng kết nội bộ và Báo cáo tổng kết về kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học theo quy định.

Trên đây là Báo cáo sơ kết thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023 của Trường Mầm non Mạ Non.

Nơi nhận:

- Tổ Mầm non PGD “để báo cáo”;
- Lưu: VT, HS.



HIỆU TRƯỞNG

Huỳnh Mộng Ngọc